

Số: 2431/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC CÔNG BỐ SỬA ĐỔI TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;  
Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;  
Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;  
Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,*

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Công bố Sửa đổi Tiêu chuẩn quốc gia sau đây:

SỬA ĐỔI 2:2010 TCVN 7271:2003 Phương tiện giao thông đường bộ - Ô tô - Phân loại theo mục đích sử dụng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**Nơi nhận:**

- Vụ PC;
- Lưu: VT, TĐC;

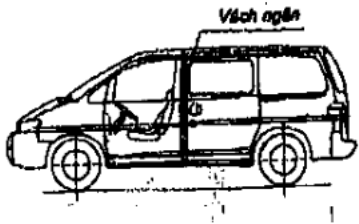
**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

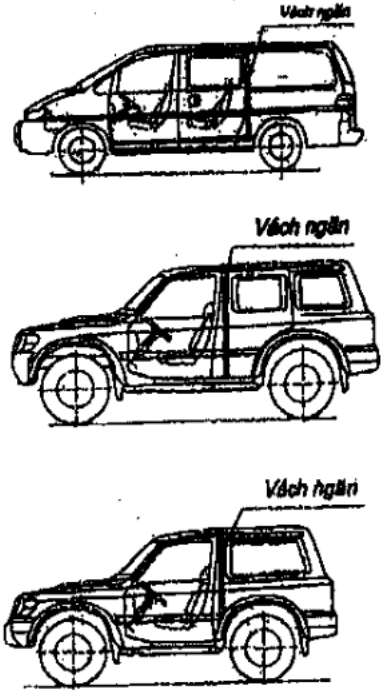
Nguyễn Quân

**SỬA ĐỔI 2:2010 TCVN 7271:2003**

Điều 3.2.9 trang 9 được sửa đổi như sau:


**Điều 3.2.9** Ô tô tải VAN (Ô tô tải thùng kín có khoang chở hàng liền khối với khoang người ngồi)  
(Van, Cargo van, Delivery van, Van type Truck)

STT	Tên gọi	Đặc điểm	Hình vẽ minh hoạ <sup>(1)</sup>
3.2.9	Ô tô tải VAN (Ô tô tải thùng kín có khoang chở hàng liền khối với khoang người ngồi) (Van, Cargo van, Delivery van, Van type Truck)	Ô tô chở hàng (3.2) với các đặc điểm sau: - Khoang chở hàng dạng kín liền khối với khoang người ngồi; - Có bố trí cửa xếp, dỡ hàng ở phía sau và có thể có thêm ở hai bên thành xe; - Có vách ngăn và/hoặc kết cấu rào chắn cố định để ngăn cách giữa khoang chở hàng và khoang	

		<p>người ngồi;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không bố trí cửa sổ trên các thành xe tại khu vực khoang chở hàng và trên các cửa xếp, dỡ hàng ở hai bên thành xe; nếu có cửa sổ lắp kính hoặc ô kính cố định thì phải có các thanh chắn hoặc lưới kim loại cố định;</li> <li>- Diện tích hữu ích của sàn khoang chở hàng (<math>F_h</math>) không nhỏ hơn <math>1m^2</math> và lớn hơn diện tích hữu ích của sàn khoang chở người (<math>F_{ng}</math>) (xác định như phụ lục B của TCVN 7271:2003);</li> <li>- Tỷ lệ giữa khối lượng hàng hóa cho phép chở (<math>m_h</math>) với tổng khối lượng của số người cho phép chở không kể người lái (<math>m_{ng}</math>) lớn hơn 1,5;</li> </ul> <p>Ở đây khối lượng tính toán cho một người được xác định theo quy định của nhà sản xuất nhưng không nhỏ hơn 65 kg/người.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại khu vực khoang chở hàng không bố trí các trang thiết bị sau đây: Các kết cấu, liên kết chờ để lắp ghế; dây đai an toàn; cơ cấu điều khiển điều hòa nhiệt độ; gạt tàn thuốc lá; giá để ly, cốc.</li> </ul>	
--	--	---	---

Điều 3.3.5 trang 12 được sửa đổi như sau:

Điều 3.3.5. Ô tô trộn bê tông (Concrete-mixer lorry/vehicle)

STT	Tên gọi	Đặc điểm	Hình vẽ minh họa <sup>(*)</sup>
3.3.5	Ô tô trộn bê tông (Concrete-mixer lorry/vehicle)	<p>Ô tô chuyên dùng (3.3) với các đặc điểm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có lắp các thiết bị để trộn bê tông; Có két chứa nước và các vòi cấp nước vào thùng trộn bê tông; Có phễu nạp liệu và máng dốc để xả bê tông;</li> <li>- Thùng trộn bê tông được đặt nghiêng so với phương nằm ngang;</li> <li>- Nguồn động lực của thiết bị có thể là động cơ riêng hoặc trích công suất từ động cơ ô tô;</li> </ul>	

CHÚ THÍCH: <sup>(\*)</sup> Các hình vẽ trong tiêu chuẩn này chỉ là minh họa, trong thực tế hình dạng của các ô tô cụ thể có thể thay đổi.